

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST.

Ngày: 24-01-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Quang.

Ông Phạm Văn Bằng.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thúy Kiều là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức M**, sinh năm 1994 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 14/03/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 14/2019/HS-ST (đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 12/12/2019); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/12/2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh theo quyết định số 7020/QĐ.UBND của UBND thành phố Biên Hòa với thời hạn 24 tháng (chấp hành xong vào ngày 01/12/2015), Ngày 30/06/2016 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 49/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom với thời hạn 24 tháng (được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại vào ngày 05/01/2018); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/08/2021 và chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/8/2021, tại khu vực gần cây xăng 162, thuộc ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, Nguyễn Đức M đang bán 01 tép heroin cho Nguyễn Mạnh Q với giá 400.000 đồng thì bị Lực lượng phòng chống tội phạm của UBND huyện Trảng Bom (Đội xung kích 1102) thực hiện tuần tra trên tuyến đường quốc lộ 1A phát hiện bắt quả tang, riêng đối tượng Q bỏ chạy thoát. Tổ tuần tra tiến hành bàn giao Minh cùng vật chứng cho Công an xã Quảng Tiến tiếp nhận, lập hồ sơ chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số: 1710/KLGD-PC09 ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0546 gam loại: Heroin (Heroine).

Qua quá trình điều tra, M khai nhận: M bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2010, loại ma túy sử dụng là Heroine và ma túy đá. Trong quá trình cai nghiện vào năm 2016, Minh đã quen biết Nguyễn Mạnh Q cùng đi cai nghiện chung tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Sau đó trở về địa phương, cả hai tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, M đã nhiều lần mua ma túy (Heroine) của một người đàn ông tên C (không rõ lai lịch, không lưu số điện thoại) ở khu vực nghĩa địa ấp Tân Bình, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom đem về sử dụng và bán lại cho Quyền để được hưởng lợi.

Vào khoảng 12 giờ ngày 19/08/2021, M đã sử dụng điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, số sim: 0377600501 gọi điện cho C hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. C đồng ý và hẹn M đi đến nghĩa địa ấp Tân Bình, xã Bình Minh để giao nhận ma túy. M đi đến điểm hẹn đưa cho C số tiền 300.000 đồng, nhận được 01 đoạn ống nhựa ma túy Heroine và sử dụng hết. Lúc này, Q gọi điện cho M hỏi mua số tiền 400.000 đồng ma túy thì M đồng ý. M điện thoại cho C mua 400.000 đồng ma túy. C đồng ý và hẹn M đi đến cây xăng 162 thuộc ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom để giao nhận ma túy. Sau khi giao nhận ma túy từ C thì M điện thoại cho Q để bán lại ma túy. Khi đang tiến hành mua bán ma túy với Q thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Đức M còn thừa nhận khoảng từ tháng 6/2021 đến ngày bị bắt, M đã bán ma túy cho Q 04 (bốn) lần, mỗi lần bán từ 150.000 đồng đến 400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng đã được niêm phong trong phong bì số 1710/KLGD-PC09 ngày 26/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen có chứa (có chứa sim số 0377600501) và số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số: 18/CT-VKS-TB ngày 29 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng đã được niêm phong trong phong bì số 1710/KLGD-PC09 ngày 26/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen (có chứa sim số 0377600501) và số tiền 400.000 đồng; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm.

Đối với Nguyễn Mạnh Q có hành vi mua ma túy của M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt hành chính số 335/QĐ-XPVPHC-KTMT ngày 11/12/2021.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào lúc 14 giờ ngày 19/8/2021, tại khu vực gần cây xăng 162, thuộc ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiên, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đức M có hành vi bán 0,0546 gam Heroin cho Nguyễn Mạnh Q với giá 400.000 đồng thì bị bắt quả tang. Trước đó, từ tháng 06/2021 đến ngày bị bắt, M đã 04 lần bán ma túy cho Q, mỗi lần từ 150.000 đồng đến 400.000 đồng. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Đức Minh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có tình tiết tăng

nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Từ những phân tích ở trên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng đã được niêm phong trong phong bì số 1710/KLGD-PC09 ngày 26/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen (có chứa sim số 0377600501) và số tiền 400.000 đồng.

[7] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 19/08/2021.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng đã được niêm phong trong phong bì số 1710/KLGD-PC09 ngày 26/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, số sim: 0377600501 của Nguyễn Đức M và số tiền 400.000 đồng (vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/01/2022 và biên lai thu tiền số 0005101 ngày 30/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**\* Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên trực tiếp;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Ngọc Nam**

